

Số: /QĐ-BTC

Tiền Giang, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành thể lệ Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 26/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-SKH&CN ngày 22/8 /2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Ban tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023 (sau đây gọi tắt là Cuộc thi);

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ thư ký Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban tổ chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLCN&ChN.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ KH&CN
Lê Quang Khôi**

THỂ LỆ

Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số QĐ-BTC ngày / /2023 của Ban Tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang” năm 2023

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang năm 2023 (Cuộc thi) nhằm thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh trong tất cả các lĩnh vực, theo xu hướng chung của phong trào KNĐMST trên cả nước. Từ đó tìm kiếm, khuyến khích, thúc đẩy sự phát triển của những ý tưởng, dự án, sản phẩm, mô hình kinh doanh, doanh nghiệp khởi nghiệp mang tính đổi mới sáng tạo, có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên việc khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Cơ quan tổ chức Cuộc thi

1. Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tiền Giang
2. Đơn vị phối hợp: Trường Đại học Tiền Giang, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Tiền Giang; Hội Nông dân; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Trường Cao đẳng Tiền Giang; Báo Ấp Bắc; Đài Phát thanh và Truyền hình Tiền Giang,...

Điều 3. Đối tượng dự thi

1. Bảng học sinh, sinh viên

- Sinh viên Trường Đại học Tiền Giang không phân biệt chuyên ngành đào tạo.
- Đoàn viên, thanh niên, sinh viên, học sinh các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong và ngoài tỉnh.
- Đăng ký dự thi theo cá nhân hoặc nhóm (mỗi nhóm không quá 5 thành viên, có thể là sinh viên ở cùng khoa hoặc ở các khoa khác nhau).

2. Bảng dành cho tổ chức, cá nhân

- Các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đã, đang và sẽ triển khai thực tế tại tỉnh Tiền Giang;
- Cá nhân, nhóm (tối đa 5 thành viên) không phân biệt giới tính, trình độ, nghề nghiệp, và không giới hạn độ tuổi, số lượng ý tưởng, dự án khi đăng ký tham gia.

- Hội viên, đoàn viên của các tổ chức chính trị xã hội tỉnh Tiền Giang;
- Doanh nghiệp, tổ chức thành lập tại tỉnh Tiền Giang có dự án khởi nghiệp hoặc đổi mới sản phẩm, dịch vụ dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới đang được triển khai, đã có khách hàng sử dụng.
- Các hộ kinh doanh, hộ kinh doanh có tiềm năng có thể chuyển lên doanh nghiệp;
- Giáo viên phụ trách khởi nghiệp của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên.

Điều 4. Tiêu chí dự thi

- Ý tưởng, dự án phải có tính đổi mới sáng tạo, xuất phát từ ý tưởng, mong muốn khởi nghiệp của cá nhân, nhóm dự thi;
- Ý tưởng, dự án có ứng dụng công nghệ hoặc tạo ra những giải pháp công nghệ cho cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế, xã hội;
- Ý tưởng, dự án góp phần bảo vệ, bảo tồn, gia tăng giá trị cho tài nguyên bản địa, văn hóa bản địa của địa phương, vùng miền, nâng cao hình ảnh địa phương với cộng đồng trong và ngoài nước;
- Ý tưởng, dự án góp phần giải quyết các thách thức về môi trường và khí hậu;
- Ý tưởng, dự án phải có khả năng thương mại hóa, nhân rộng;
- Ý tưởng, dự án không sao chép của người khác, không vi phạm các luật định về sở hữu trí tuệ, phải do chính thí sinh, nhóm thí sinh xây dựng (nếu có vấn đề gì xảy ra liên quan tranh chấp bản quyền, Ban Tổ chức sẽ hủy kết quả thi);
- Trường hợp ý tưởng khởi nghiệp được chọn vào vòng chung kết, bắt buộc phải có sản phẩm mẫu;
- Thí sinh cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ dự thi.

Điều 5. Hồ sơ và thời hạn đăng ký và địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm 02 bộ (01 bản gốc và 01 bản photo) được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy và in trên khổ A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman, nội dung trình bày hướng dẫn chi tiết, bao gồm:

Phiếu đăng ký dự thi theo mẫu đính kèm (Mẫu 1a, Mẫu 1b)

Thuyết minh ý tưởng, dự án khởi nghiệp theo mẫu đính kèm (Mẫu 02 Sản phẩm, mô hình, bản vẽ, phim ảnh, tài liệu,... kèm theo (nếu có).

Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp (*đối tượng dự thi là doanh nghiệp*).

Mẫu hồ sơ dự thi và thông tin về Cuộc thi được đăng tải tại trang thông tin Sở Khoa học và Công nghệ Tiền Giang: <https://skhcn.tiengiang.gov.vn/>.

2. Thời hạn đăng ký và địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự thi

Thời gian kết thúc nhận hồ sơ dự thi: **trước 17 giờ 00, ngày 15/10/2023.**

Địa chỉ nhận hồ sơ dự thi: Sở Khoa học và Công nghệ, Số 385 đường Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang.

Hồ sơ dự thi được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Thời gian được tính theo dấu bưu điện hoặc dấu văn bản đến của Sở Khoa học và Công nghệ.

Gửi hồ sơ trực tuyến (bản pdf) qua địa chỉ email: phamvominhthu@tiengiang.gov.vn. Hồ sơ dự thi được tiếp nhận, xem xét, bảo mật thông tin cho tới ngày công bố kết quả cuộc thi. Cơ quan thường trực Cuộc thi sẽ không trả lại hồ sơ dự thi.

Thông tin liên hệ: Bà Phạm Võ Minh Thu, Chuyên viên Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành, điện thoại: 0901 273 293 - Email: phamvominhthu@tiengiang.gov.vn.

Điều 6. Cơ cấu giải thưởng Cuộc thi

1. Giải thưởng cuộc thi:

Cơ cấu giải thưởng dự kiến như sau, giải thưởng có thể tăng thêm tùy vào chất lượng các ý tưởng, dự án dự thi và các nguồn tài trợ khác cho cuộc thi:

a) Bảng học sinh, sinh viên

- 01 giải đặc biệt trị giá: 10.000.000 đồng;
- 01 giải nhất trị giá: 8.000.000 đồng;
- 01 giải nhì trị giá: 5.000.000 đồng;
- 01 giải ba trị giá: 4.000.000 đồng;
- 01 giải khuyến khích trị giá: 2.000.000 đồng.

b) Bảng dành cho tổ chức, cá nhân

- 01 giải đặc biệt trị giá: 10.000.000 đồng;
- 01 giải nhất trị giá: 8.000.000 đồng;
- 01 giải nhì trị giá: 5.000.000 đồng;
- 01 giải ba trị giá: 4.000.000 đồng;
- 01 giải khuyến khích trị giá: 2.000.000 đồng.

2. Giải thưởng và hỗ trợ khác

Các hồ sơ dự án khởi nghiệp đạt giải được ưu tiên xét chọn hỗ trợ từ các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Tiền Giang.

Được ưu tiên xem xét tham gia sự kiện Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Đồng bằng sông Cửu Long và Quốc gia.

Các ý tưởng, dự án đạt giải được giới thiệu tham gia Cuộc thi khởi nghiệp cấp vùng, cấp quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức.

Các giải thưởng khác do nhà tài trợ lựa chọn và trao giải (nếu có).

Điều 7. Quy trình xét chọn các vòng thi

1. Vòng sơ tuyển

Thời gian: Dự kiến tháng 10/2023

Ban Tổ chức thành lập Hội đồng giám khảo để tuyển chọn các ý tưởng, dự án dự thi, lựa chọn các hồ sơ vào Vòng Bán kết.

Hiệp hội Doanh nghiệp, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, các trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển chọn, đề xuất các ý tưởng, dự án vào Vòng Bán kết Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh theo mẫu hồ sơ dự thi gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trước ngày 15/10/2023.

Kết quả vòng sơ tuyển lựa chọn mỗi bảng 10 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo dự thi để tham gia Vòng bán kết.

2. Vòng bán kết

Thời gian: Dự kiến tháng 11/2023

Đại diện tác giả của ý tưởng, dự án được lựa chọn từ Vòng Sơ tuyển sẽ thuyết trình và trả lời câu hỏi trước Hội đồng Giám khảo.

Thang điểm, tiêu chí đánh giá, chấm điểm được quy định tại Điều 8 của Thể lệ.

Kết quả vòng bán kết lựa chọn mỗi bảng 05 ý tưởng, dự án khởi nghiệp sáng tạo dự thi có số điểm cao nhất để tham gia vào vòng chung kết.

3. Vòng Chung kết

Thời gian: Dự kiến tháng 12 năm 2023.

Đại diện tác giả của ý tưởng, dự án được lựa chọn từ Vòng Bán kết sẽ thuyết trình trước Hội đồng Giám khảo, các nhà đầu tư, khán giả. Mỗi đội có 07 phút trình bày bằng tiếng Việt, 03 phút chiếu video giới thiệu ý tưởng, dự án và 10 phút trả lời câu hỏi từ Ban Giám khảo.

Thứ tự thuyết trình: Theo thứ tự ngẫu nhiên.

Thang điểm, tiêu chí đánh giá, chấm điểm được quy định tại Điều 8 của Thể lệ.

4. Các hoạt động hỗ trợ

Các hoạt động hỗ trợ tổ chức xuyên suốt Cuộc thi, bao gồm:

Các hội nghị, tọa đàm, sự kiện để phát động, truyền cảm hứng, trang bị các kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Các lớp tập huấn chuyên sâu, kết nối có vấn đề phát triển dự án, ý tưởng dự thi.

Trung bày các ý tưởng, dự án vào Vòng Chung kết Cuộc thi.

Điều 8. Tiêu chí chấm điểm, thang điểm

Các ý tưởng, dự án khởi nghiệp dự thi được chấm theo thang điểm 100 với các tiêu chí và mức điểm tối đa từng tiêu chí, được chia làm ba vòng (Vòng sơ tuyển, Vòng bán kết và Vòng Chung kết) cụ thể như sau:

1. Bảng học sinh, sinh viên

1.1 Tiêu chí chấm điểm Vòng sơ tuyển

| TT | Nội dung | Điểm |
|----------|--|------------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |
| | <i>- Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường</i> | |
| 2 | Tính khả thi của dự án | 20 |
| | <i>- Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng trong thực tế</i> | 5 |
| | <i>- Tiềm năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng nhanh</i> | 5 |
| | <i>- Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng</i> | 5 |
| | <i>- Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp</i> | 5 |
| 3 | Tính hiệu quả của mô hình kinh doanh | 20 |
| | <i>- Có chi phí thực hiện phù hợp, có hiệu quả tài chính: Có bản mô tả cân đối tài chính các quá trình hoạt động đem lại thu nhập trung bình cao cho các thành viên tham gia.</i> | 10 |
| | <i>- Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng</i> | 5 |
| | <i>- Có khả năng tạo giá trị bền vững</i> | 5 |
| 4 | Mức độ tác động và ý nghĩa kinh tế - xã hội | 20 |
| | <i>- Xác định rõ thị trường mục tiêu, cách tiếp cận thị trường, quan hệ khách hàng;</i> | 10 |
| | <i>- Xác định rõ các nguồn lực đầu vào, các đối tác chính và hoạt động sản xuất</i> | 10 |
| 5 | Nguồn lực thực hiện | 15 |
| | <i>- Mức độ đầu tư về hình thức, nội dung của ý tưởng, dự án dự thi</i> | |
| | Tổng điểm: | 100 |

1.2. Tiêu chí chấm điểm Vòng bán kết

| TT | Nội dung | Điểm |
|----------|---|-----------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |

| | | |
|----------|---|------------|
| | - Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường | |
| 2 | Tính khả thi của dự án | 20 |
| | - Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng trong thực tế | 5 |
| | - Tiềm năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng nhanh | 5 |
| | - Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng | 5 |
| | - Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp | 5 |
| 3 | Tính hiệu quả của mô hình kinh doanh | 15 |
| | - Có chi phí thực hiện phù hợp, có hiệu quả tài chính: Có bản mô tả cân đối tài chính các quá trình hoạt động đem lại thu nhập trung bình cao cho các thành viên tham gia. | 5 |
| | - Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng | 5 |
| | - Có khả năng tạo giá trị bền vững | 5 |
| 4 | Mức độ tác động và ý nghĩa kinh tế - xã hội | 10 |
| | - Xác định rõ thị trường mục tiêu, cách tiếp cận thị trường, quan hệ khách hàng; | 5 |
| | - Xác định rõ các nguồn lực đầu vào, các đối tác chính và hoạt động sản xuất | 5 |
| 5 | Nguồn lực thực hiện | 5 |
| | - Mức độ đầu tư về hình thức, nội dung của ý tưởng, dự án dự thi | |
| 6 | Khả năng thuyết trình trước Hội đồng | 25 |
| | - Khả năng truyền cảm hứng đến người nghe | 10 |
| | - Khả năng trả lời phản biện trước Ban Giám khảo | 15 |
| | Tổng điểm: | 100 |

1.3. Tiêu chí chấm điểm Vòng Chung kết

| TT | Nội dung | Điểm |
|----------|---|-----------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |

| | | |
|----------|---|------------|
| | - Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường | 15 |
| | - Sản phẩm thực sự giải quyết nhu cầu của khách hàng/đối mới về thị trường mục tiêu. | 5 |
| | - Ý tưởng, dự án góp phần giải quyết các thách thức xã hội, môi trường trên địa bàn tỉnh | 5 |
| 2 | Tiêu chí đánh giá tính khả thi của dự án | 20 |
| | - Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng thực tế | 5 |
| | - Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng | 5 |
| | - Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp, đảm bảo khả năng thành công của dự án | 5 |
| | - Người đảm nhiệm vị trí lãnh đạo và ra quyết định có khả năng đảm bảo sự thành công của dự án | 5 |
| 3 | Tiêu chí đánh giá mô hình kinh doanh | 30 |
| | - Cơ cấu chi phí được tính đúng, hợp lý và đầy đủ | 5 |
| | - Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng | 5 |
| | - Dòng doanh thu được xác định rõ ràng và có tính hiện thực | 5 |
| | - Chiến lược marketing được xác định rõ ràng, có nguồn lực thực hiện, kênh phân phối khả thi | 5 |
| | - Các nguồn lực đầu vào, các nhà cung cấp có thể giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh được thực thi tốt và phát triển | 5 |
| | - Thị trường mục tiêu được cùng phân khúc khách hàng xác định rõ | 5 |
| 4 | Khả năng thuyết trình trước Hội đồng | 25 |
| | - Khả năng truyền cảm hứng đến người nghe | 10 |
| | - Khả năng trả lời phản biện trước Ban Giám khảo | 10 |
| | - Khả năng thuyết phục được nhà đầu tư bỏ vốn | 5 |
| | Tổng điểm: | 100 |

2. Bảng tổ chức, cá nhân

2.1 Tiêu chí chấm điểm Vòng sơ tuyển

| TT | Nội dung | Điểm |
|-----------|--|-------------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |
| | <i>- Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường</i> | |
| 2 | Tính khả thi của dự án | 20 |
| | <i>- Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng trong thực tế</i> | 5 |
| | <i>- Tiềm năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng nhanh</i> | 5 |
| | <i>- Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng</i> | 5 |
| | <i>- Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp</i> | 5 |
| 3 | Tính hiệu quả của mô hình kinh doanh | 20 |
| | <i>- Có chi phí thực hiện phù hợp, có hiệu quả tài chính: Có bản mô tả cân đối tài chính các quá trình hoạt động đem lại thu nhập trung bình cao cho các thành viên tham gia.</i> | 10 |
| | <i>- Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng</i> | 5 |
| | <i>- Có khả năng tạo giá trị bền vững</i> | 5 |
| 4 | Mức độ tác động và ý nghĩa kinh tế - xã hội | 20 |
| | <i>- Xác định rõ thị trường mục tiêu, cách tiếp cận thị trường, quan hệ khách hàng;</i> | 10 |
| | <i>- Xác định rõ các nguồn lực đầu vào, các đối tác chính và hoạt động sản xuất</i> | 10 |
| 5 | Nguồn lực thực hiện | 15 |
| | <i>- Mức độ đầu tư về hình thức, nội dung của ý tưởng, dự án dự thi</i> | |
| | Tổng điểm: | 100 |

2.2. Tiêu chí chấm điểm Vòng bán kết

| TT | Nội dung | Điểm |
|-----------|-----------------|-------------|
|-----------|-----------------|-------------|

| | | |
|----------|---|------------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |
| | - Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường | |
| 2 | Tính khả thi của dự án | 25 |
| | - Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng trong thực tế | 10 |
| | - Tiềm năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng nhanh | 5 |
| | - Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng | 5 |
| | - Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp | 5 |
| 3 | Tính hiệu quả của mô hình kinh doanh | 20 |
| | - Có chi phí thực hiện phù hợp, có hiệu quả tài chính: Có bản mô tả cân đối tài chính các quá trình hoạt động đem lại thu nhập trung bình cao cho các thành viên tham gia. | 10 |
| | - Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng | 5 |
| | - Có khả năng tạo giá trị bền vững | 5 |
| 4 | Mức độ tác động và ý nghĩa kinh tế - xã hội | 10 |
| | - Xác định rõ thị trường mục tiêu, cách tiếp cận thị trường, quan hệ khách hàng; | 5 |
| | - Xác định rõ các nguồn lực đầu vào, các đối tác chính và hoạt động sản xuất | 5 |
| 5 | Nguồn lực thực hiện | 5 |
| | - Mức độ đầu tư về hình thức, nội dung của ý tưởng, dự án dự thi | |
| 6 | Khả năng thuyết trình trước Hội đồng | 15 |
| | - Khả năng truyền cảm hứng đến người nghe | 5 |
| | - Khả năng trả lời phản biện trước Ban Giám khảo | 10 |
| | Tổng điểm: | 100 |

2.3. Tiêu chí chấm điểm Vòng Chung kết

| TT | Nội dung | Điểm |
|----|----------|------|
|----|----------|------|

| | | |
|----------|---|------------|
| 1 | Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án | 25 |
| | - Ý tưởng, dự án có tính mới, sáng tạo trong công nghệ, hoặc có phương pháp, cách thức triển khai sáng tạo, độc đáo, mang lại giá trị mới hoặc sản phẩm mới hoàn toàn chưa có trên thị trường | 15 |
| | - Sản phẩm thực sự giải quyết nhu cầu của khách hàng/đổi mới về thị trường mục tiêu. | 5 |
| | - Ý tưởng, dự án góp phần giải quyết các thách thức xã hội, môi trường trên địa bàn tỉnh | 5 |
| 2 | Tiêu chí đánh giá tính khả thi của dự án | 25 |
| | - Có tính khả thi cao, có khả năng ứng dụng thực tế | 10 |
| | - Có sức cạnh tranh trên thị trường đối với các đối thủ tiềm năng | 5 |
| | - Đội ngũ nhân lực thực thi phù hợp, đảm bảo khả năng thành công của dự án | 5 |
| | - Người đảm nhiệm vị trí lãnh đạo và ra quyết định có khả năng đảm bảo sự thành công của dự án | 5 |
| 3 | Tiêu chí đánh giá mô hình kinh doanh | 30 |
| | - Cơ cấu chi phí được tính đúng, hợp lý và đầy đủ | 5 |
| | - Mô hình kinh doanh có khả năng tăng trưởng, nhân rộng | 5 |
| | - Dòng doanh thu được xác định rõ ràng và có tính hiện thực | 5 |
| | - Chiến lược marketing được xác định rõ ràng, có nguồn lực thực hiện, kênh phân phối khả thi | 5 |
| | - Các nguồn lực đầu vào, các nhà cung cấp có thể giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh được thực thi tốt và phát triển | 5 |
| | - Thị trường mục tiêu được cùng phân khúc khách hàng xác định rõ | 5 |
| 4 | Khả năng thuyết trình trước Hội đồng | 20 |
| | - Khả năng truyền cảm hứng đến người nghe | 5 |
| | - Khả năng trả lời phản biện trước Ban Giám khảo | 10 |
| | - Khả năng thuyết phục được nhà đầu tư bỏ vốn | 5 |
| | Tổng điểm: | 100 |

Trường hợp nếu có từ 02 bài dự thi bằng điểm nhau trở lên sẽ xem xét chấm giải theo thứ tự ưu tiên sau: có nhà đầu tư xem xét đầu tư ngay, dự án

đã được triển khai thực tế, mô hình kinh doanh có ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường, giải quyết vấn đề gắn với định hướng phát triển của tỉnh hoặc giải quyết thách thức xã hội, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững...

Điều 9. Hội đồng chấm thi

1. Thành phần và số lượng thành viên Hội đồng chấm thi

Hội đồng chấm thi do Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi quyết định, thành phần gồm: Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ - Chủ tịch Hội đồng, đại diện các sở, ngành, các nhà khoa học, các chuyên gia về khởi nghiệp, đại diện các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nhân... Số lượng thành viên Hội đồng chấm thi từ 7 đến 9 người.

2. Nguyên tắc làm việc của các Hội đồng

a) Kỳ họp của Hội đồng chấm thi phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch.

b) Hội đồng đánh giá các ý tưởng, dự án dự thi theo nguyên tắc độc lập, công bằng, dân chủ và khách quan. Những ý tưởng, dự án đạt giải Cuộc thi phải được Hội đồng chấm đánh giá có điểm trung bình tối thiểu là 50 điểm trên tổng số 100 điểm (không có tiêu chí nào bị điểm "0" không) và được ít nhất 2/3 số phiếu chấm điểm của các thành viên hội đồng chấm, đánh giá đạt từ 50 điểm trở lên.

c) Mỗi thành viên Hội đồng có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá Hồ sơ dự thi bằng phiếu đánh giá, chấm điểm theo quy định của Ban Tổ chức.

Điều 10. Trách nhiệm của cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp tham gia dự thi

1. Thực hiện các quy định tại Thê lệ Cuộc thi, không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định và chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin trong hồ sơ dự thi. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ phải tiến hành đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền trước khi chấm thi và công bố trao giải.

2. Không sử dụng các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đạt giải được công bố công khai tại các Cuộc thi khác có tính chất tương tự để tham gia dự thi. Trong thời gian diễn ra Cuộc thi, tác giả dự thi không được sử dụng dự án tham gia Cuộc thi này để tham dự các Cuộc thi khác. Cam kết tham gia tất cả các hoạt động xuyên suốt cuộc thi.

3. Để rút khỏi cuộc thi, người dự thi phải thông báo với Ban Tổ chức cuộc thi bằng văn bản trước khi hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

4. Trong trường hợp việc tranh chấp bản quyền tác giả phát sinh sau khi sản phẩm dự thi đoạt giải, đối tượng dự thi đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

5. Mọi chi phí hay các khoản nộp thuế liên quan đến giải thưởng được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, do các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp đạt giải thưởng chịu trách nhiệm.

Điều 11. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả, việc vi phạm quy định, trình tự, thủ tục xét giải trong thời gian 15 ngày kể từ khi Ban tổ chức công bố kết quả. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ và gửi cho Ban Tổ chức Cuộc thi thông qua Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Việc giải quyết khiếu nại được thực hiện theo pháp luật khiếu nại và tố cáo và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Lưu ý: Ban Tổ chức cuộc thi được quyền ghi hình, chụp hình, ghi âm ý tưởng/dự án dự thi và phần thi của tác giả, nhóm tác giả để sử dụng cho phần tin tức, tường thuật, cho các mục đích quảng bá chương trình, các chương trình truyền hình, bao gồm trên Website hoặc dưới bất kỳ hình thức nào với yêu cầu không ảnh hưởng đến quyền sở hữu trí tuệ./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

Cuộc thi “*Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang năm 2023*”

(Dành cho học sinh, sinh viên, cá nhân, nhóm cá nhân)

Kính gửi: Ban tổ chức Cuộc thi “*Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tiền Giang năm 2023*”

I. Tên ý tưởng, dự án khởi nghiệp

.....

II. Giới thiệu tổng quan ý tưởng, dự án

.....

III. Tác giả dự thi (Cá nhân, nhóm cá nhân)

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ đào tạo, chuyên môn | Chuyên ngành | Kinh nghiệm làm việc trước đây trong lĩnh vực có liên quan | Nghề nghiệp, đơn vị công tác, học tập (nếu có) | Địa chỉ email/số điện thoại liên lạc | Số % đóng góp |
|----|-----------|----------|------------------------------|--------------|--|--|--------------------------------------|---------------|
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | |

Ghi chú: Danh sách tác giả và các thành viên thỏa thuận về phần trăm (%) đóng góp của mỗi người và ủy quyền cho 01 người đứng ra làm đại diện dự thi nếu ý tưởng do nhóm tác giả tạo ra.

IV. Hồ sơ kèm theo Phiếu đăng ký dự thi, gồm

1. Thuyết minh ý tưởng, dự án khởi nghiệp 2. Sản phẩm, mô hình, bản vẽ, phim, ảnh, tài liệu,... kèm theo (nếu có)

Cam đoan của người dự thi về những điểm ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật.

Tiền Giang, ngày tháng năm 2023

Tác giả/đại diện nhóm tác giả

(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 1b

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
tỉnh Tiền Giang năm 2023”
(Dành cho tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Ban tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
tỉnh Tiền Giang năm 2023”

I. Tên ý tưởng, dự án

.....

II. Giới thiệu tổng quan ý tưởng, dự án

.....

.....

.....

III. Thông tin tổ chức, doanh nghiệp

| | |
|------------------------------------|--|
| Tên tổ chức, doanh nghiệp | |
| Địa chỉ | |
| Năm thành lập | |
| Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính | |
| Điện thoại | |
| Website (nếu có) | |
| Email (nếu có) | |

IV. Thông tin người đại diện của dự án

| | |
|---|--|
| Họ và tên | |
| Năm sinh | |
| Chức vụ | |
| Trình độ chuyên môn và lĩnh vực đào tạo | |
| Địa chỉ / Điện thoại / Email | |

V. Hồ sơ kèm theo Phiếu đăng ký dự thi, gồm

1. Thuyết minh Ý tưởng, dự án khởi nghiệp

□

2. Sản phẩm, mô hình, bản vẽ, phim, ảnh, tài liệu,... kèm theo (nếu có)

3. Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận ĐKKD của doanh nghiệp

Cam đoan của tổ chức, doanh nghiệp dự thi về những điểm ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật.

Tiền Giang, ngày tháng năm 2023

Đại diện tổ chức/ doanh nghiệp

(Ký tên, đóng dấu)

**THUYẾT MINH DỰ ÁN
KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO**

TÊN DỰ ÁN:.....

TÊN TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN:.....

ĐỊA CHỈ:

....., tháng.....năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH Ý TƯỞNG, DỰ ÁN
Cuộc thi “Ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
tỉnh Tiền Giang” năm 2023

I. Thông tin chung đơn vị đăng ký

1. Tên tổ chức/ cá nhân đại diện của dự án:
2. Giấy CCCD hoặc hộ chiếu/Quyết định thành lập hoặc ĐKKD số:
-
- Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
3. Lĩnh vực chính/ Trình độ chuyên môn:
4. Địa chỉ trụ sở chính/ hộ khẩu thường trú:
5. Thông tin liên lạc
Điện thoại: Di động:
- Email: Fax:
6. Các thành viên tham gia xây dựng, triển khai và hoàn thiện sản phẩm/ dự án

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ đào tạo, chuyên môn | Chuyên ngành | Kinh nghiệm làm việc trước đây trong lĩnh vực có liên quan | Nghề nghiệp, đơn vị công tác, học tập (nếu có) | Địa chỉ email/số điện thoại liên lạc | Số % đóng góp |
|----|-----------|----------|------------------------------|--------------|--|--|--------------------------------------|---------------|
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | |

II. Thông tin dự án

1. Một số thông tin cơ bản về dự án

Tên ý tưởng, dự án khởi nghiệp: (ghi như trong Phiếu đăng ký)

Tên tác giả/đại diện nhóm tác giả:

Tên tổ chức, doanh nghiệp (nếu là tổ chức, doanh nghiệp dự thi)

a) Giai đoạn của ý tưởng, dự án khởi nghiệp

- Ý tưởng
- Đang xây dựng sản phẩm
- Đã có sản phẩm mẫu
- Sản phẩm đã có người dùng (ở giai đoạn khảo nghiệm, hoàn thiện)
- Lĩnh vực sản phẩm, dự án thực hiện

b) Mô tả tổng quát về dự án khởi nghiệp

Mô tả tổng quát về ý tưởng, dự án khởi nghiệp. Lý do khai thác, phát triển sản phẩm, dự án này? Tính mới, tính sáng tạo của ý tưởng, giải pháp, mô hình, dự án? Giải pháp, công nghệ (nếu có) của ý tưởng, dự án? Sự khác biệt của ý tưởng, dự án so với sản phẩm hiện có trên thị trường? Mô hình/ kế hoạch/ chiến lược kinh doanh ?...

c) Thương mại hóa, thị trường

Khách hàng là ai? Tại sao họ sẽ mua/sử dụng sản phẩm, dịch vụ? Tiềm năng quy mô thị trường? Đối thủ cạnh tranh? Phương pháp tổ chức và quản lý,..., kế hoạch tiếp thị, phát triển thị trường (truyền thông, tiêu thụ sản phẩm). Khả năng thương mại hóa sản phẩm? Cách thức bán hàng? Doanh thu của sản phẩm đến từ những nguồn nào ?...

d) Nguồn lực thực hiện

Mô tả về nguồn lực thực hiện dự án: Nhân lực (các cá nhân thực hiện chính và vai trò trong phát triển ý tưởng, giải pháp, mô hình, dự án); kế hoạch tài chính để thực hiện thành công dự án; các giải pháp thu hút vốn tạo nguồn lực tài chính; phương án đầu tư; phương án tài chính cho từng năm khi dự án đi vào hoạt động,...; trang thiết bị, công nghệ (nếu có) của ý tưởng, dự án, các điều kiện cần thiết thực hiện ý tưởng, dự án.

e) Kế hoạch hành động

Các hoạt động mà ý tưởng, giải pháp, mô hình, dự án sẽ thực hiện (tổ chức sản xuất và dịch vụ hỗ trợ, xây dựng giá thành dự kiến,...

f) Những kết quả, lợi ích về kinh tế, xã hội và đóng góp về môi trường của dự án khởi nghiệp**g) Định hướng phát triển**

Định hướng phát triển của sản phẩm, dự án sau 1 năm, 2 năm, 3 năm... ? (Hướng phát triển, quy mô, tiềm năng,...).

2. Những khó khăn dự kiến

a) Những khó khăn, thách thức khi thực hiện dự án này?

.....

b) Giải pháp để giải quyết những khó khăn, thách thức này và? Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

3. Cam kết

Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đăng ký, dự án không bị hạn chế hoặc tranh chấp bởi bất cứ tổ chức, cá nhân nào.

....., ngày tháng năm 2023

**Tác giả/đại diện nhóm tác giả/đại diện tổ chức,
doanh nghiệp**

*(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu nếu là
tổ chức, doanh nghiệp)*